

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2020/HS-PT
Ngày: 28-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bích Vân.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hoàng Quý.

Bà Bùi Thị Cẩm Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tổng Phi Phụng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Lộc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 101/2020/TLPT-HS ngày 03/8/2020, đối với bị cáo Nguyễn Thiện T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 32/2020/HS-ST, ngày 25/6/2020 của Tòa án nhân dân quận B, thành phố Cần Thơ.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thiện T, sinh năm 1986, tại An Giang.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp H1, xã H2, huyện P, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Hòa hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1969 (sống) và bà Lê Thị S, sinh năm 1969 (sống); Vợ là Nguyễn Thị Ngọc T2, sinh năm 1987; Con có 03 người, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2017.

+ Tiền án: Ngày 03 tháng 3 năm 2020 bị Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ xử phạt 01 năm 9 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

+ Tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị tạm giam trong một vụ án khác tại Nhà tạm giữ Công an quận N, thành phố Cần Thơ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Luật sư Trần Văn Á – Văn Phòng Luật Sư Lê Khanh thuộc Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ. Có mặt.

Luật sư Trần Vũ Thanh Toàn – Văn Phòng Luật Sư Lê Khanh thuộc Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

Bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có kháng cáo nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 13/10/2019, Nguyễn Thiện T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 95F5 – 1012 xuất phát từ nhà trọ của T tại phường P1, quận C, thành phố Cần Thơ đi tìm nhà nào sơ hở thì đột nhập trộm cắp tài sản bán lấy tiền để tiêu xài. Khi T đến nhà trọ cạnh số 9/20/59, khu vực 5, phường A, quận B, thành phố Cần Thơ thấy phòng trọ số 01 không khóa cửa, không có người trông coi nên T để xe mô tô ở ngoài đường cạnh cổng rào cách phòng trọ khoảng 10m và đi vào trong tìm tài sản để lấy trộm. Sau đó, T phát hiện tại phòng ngủ của chị Trương Võ Ái T4 có 02 chiếc máy tính xách tay (laptop) để trên nền gạch men cạnh chiếc nệm nằm nên lấy trộm 02 chiếc laptop này mang ra ngoài để trên бага xe mô tô đi về nhà trọ của T để cất giấu. Đến ngày hôm sau, T lấy 02 chiếc laptop trộm được mang đến cửa hàng dịch vụ cầm đồ “G” tại số 123 đường X, phường A1, quận N, thành phố Cần Thơ cầm cố cho anh Nguyễn G 01 chiếc laptop được số tiền 2.500.000 đồng, chiếc laptop còn lại T mang đến cửa hàng dịch vụ cầm đồ “Đ” tại đường X, phường A1, quận N, thành phố Cần Thơ để cầm cố cho chị Nguyễn Thị Ái L cũng với số tiền 2.500.000 đồng, số tiền có được từ việc cầm cố tài sản T tiêu xài hết.

Ngày 01/11/2019, Nguyễn Thiện T bị Công an quận N bắt tạm giam do thực hiện nhiều vụ trộm khác trên địa bàn quận N. Qua làm việc, T khai nhận đã thực hiện vụ trộm cắp tài sản vào ngày 13/10/2019 tại nhà trọ cạnh số 9/20/59, khu vực 5, phường A, quận B, thành phố Cần Thơ, do hành vi trộm cắp tài sản xảy ra trên địa bàn quận B nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận N đã chuyển vật chứng là 02 chiếc laptop hiệu Asus đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B để giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 chiếc laptop nhãn hiệu Asus màu đen loại X454L Intel Core™ i3 - 4030U (đã qua sử dụng) và 01 chiếc laptop nhãn hiệu Asus màu trắng – đen loại S400C Intel Core™ i5-3317U (đã qua sử dụng).

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 77/BKL – HDDG ngày 30/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận B kết luận: 01 chiếc laptop nhãn Asus màu đen loại X454L Intel Core™ i3-4030U, dung lượng Ram 2GB, ổ cứng 500GB màn hình 14 inch (đã qua sử dụng) và 1 chiếc laptop nhãn hiệu Asus màu trắng – đen loại S400C Intel Core™ i5-3317U,

dung lượng RAM 4GB, ổ cứng 500GB màn hình 14 inch (đã qua sử dụng) có tổng giá trị thành tiền là 7.000.000đồng.

Về xử lý vật chứng, ngày 24/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 02 chiếc laptop cho chị Trương Võ Ái T4, bị hại đã nhận lại được tài sản nên không có yêu cầu gì thêm.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 95F5-1012 là phương tiện T sử dụng đi trộm cắp tài sản, do đây là một vật chứng trong vụ Trộm cắp tài sản xảy ra ngày 30/9/2019 tại số 123, đường V, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ nên được tách ra giải quyết trong vụ án khác.

Đối với anh Nguyễn G, chị Nguyễn Thị Ái L là những người đã nhận cầm cố tài sản do T trộm cắp được. Song, anh G, chị L đều không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên không truy cứu trách nhiệm.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn G yêu cầu bồi thường số tiền 2.500.000 đồng, chị Nguyễn Thị Ái L yêu cầu bồi thường số tiền 2.500.000 đồng đúng như số tiền đã bỏ ra để cầm cố 02 chiếc laptop của T đã trộm. Hiện Nguyễn Thiện T chưa bồi thường.

Tại bản án số 32/2020/HS-ST ngày 25 tháng 6 năm 2020, Tòa án nhân dân quận B đã căn cứ Điều 55; khoản 1 Điều 56; khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thiện T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt với bản án hình sự sơ thẩm số 31/2020/HS-ST ngày 03/3/2020 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ, bị cáo phải chấp hành chung cho hai bản án là 03 (ba) năm tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 01/11/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần xử lý vật chứng, về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, vào ngày 03/7/2020, bị cáo Nguyễn Thiện T có đơn kháng cáo cho rằng không có trộm cắp tài sản ở quận Bình Thủy.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo vẫn giữ yêu cầu kháng cáo và chỉ thừa nhận bị cáo là người trực tiếp mang 02 chiếc laptop của người bị hại đến tiệm cầm đồ để cầm cố. Bị cáo không thừa nhận đã lấy trộm 02 chiếc laptop của người bị hại như đã thừa nhận ở Cơ quan cảnh sát điều tra và cho rằng bị cáo bị cán bộ điều tra mớm cung.

Người bào chữa cho bị cáo – luật sư Trần Văn Á nêu quan điểm: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận N tách hành vi của bị cáo theo từng địa bàn để xử lý là vi phạm tố tụng, làm xấu đi tình trạng của bị cáo. Cơ quan điều tra bỏ lọt tội phạm khi chưa làm rõ người tên Tuấn đã đưa 02 chiếc laptop cho bị cáo là ai. Đề nghị hủy án sơ thẩm để điều tra lại.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Các chứng cứ tại hồ sơ đủ cơ sở kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo. Quá trình điều tra ban đầu, bị cáo khai rất rõ về hành vi phạm tội, việc bị cáo thay đổi lời khai nhưng không cung cấp được họ tên, địa chỉ cụ thể của người tên Tuấn cũng như chưa cung cấp được tài liệu nào thể hiện bị cáo đã bị móc cung trong quá trình điều tra nên không có cơ sở để xem xét. Đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ y bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đối chiếu các chứng cứ cho thấy quá trình tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm tuân thủ các quy định của pháp luật. Các chứng cứ tại hồ sơ đủ cơ sở để kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo cũng như giải quyết các vấn đề có liên quan trong vụ án.

[2] Bị cáo kháng cáo với lý do bị cáo không thực hiện hành vi trộm cắp trên địa bàn quận B, thành phố Cần Thơ. Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Căn cứ theo lời khai nhận của bị cáo thể hiện ở Bản tự khai và biên bản lấy lời khai ngày 28/10/2019 (BL 131 - 135), cơ quan điều tra đã xác định được người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án, quá trình tiến hành tố tụng bị cáo đã viết các bản tự khai nêu rõ hành vi bị cáo đã thực hiện, các biên bản ghi lời khai của bị cáo, biên bản hỏi cung bị can đều được bị cáo ký tên và ghi rõ đã đọc lại lời khai và cam đoan là đúng sự thật. Theo đó, bị cáo đã thừa nhận vào khoảng 8 giờ 30 phút ngày 13/10/2019 bị cáo đã lén lút vào phòng trọ số 1 nhà trọ cạnh số 9/20/50, khu vực 5 phường A, quận B, thành phố Cần Thơ lấy 02 chiếc Laptop của người bị hại Trương Võ Ái T4 rồi mang về nhà trọ cất giấu. Hôm sau, bị cáo mang đến 02 tiệm cầm đồ “G” và “Đ” ở đường X để cầm cố. Qua nhận dạng, anh G và chị L là chủ các tiệm cầm đồ “G” và “Đ” đều xác định bị cáo là người mang 02 chiếc laptop đến cầm cố, bị cáo cũng nhận dạng được tài sản bị cáo mang đi cầm cố chính là tài sản của người bị hại. Việc bị cáo thay đổi lời khai cho rằng 02 chiếc Laptop nêu trên bị cáo không lấy trộm của người bị hại mà do một người bạn tên Tuấn nhờ bị cáo mang đi cầm và luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị hủy án sơ thẩm vì Cơ quan điều tra đã bỏ lọt tội phạm khi chưa làm rõ hành vi của người tên Tuấn là không có cơ sở. Bởi lẽ, bị cáo không cung cấp được bất cứ thông tin nào từ người này. Mặt khác, tại Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận N lập ngày 26/10/2019 (BL 136) bị cáo có trình bày tài sản thể hiện trong hợp đồng cầm cố là tài sản bị cáo lấy trộm được rồi mang đến các tiệm cầm đồ Thành Mobile, Đ, G cầm cố và bị cáo sử dụng các tên giả “Nguyễn Văn Tuấn, Tuấn, Tùng, Tính” để cầm cố.

[2.2] Bị cáo còn khai việc bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi trộm Laptop ở quận B, cán bộ điều tra tên Q móc cung, như đã phân tích ở trên, sau mỗi biên bản hỏi cung bị can, bị cáo đều ghi rõ đã đọc và xác nhận đúng sự thật.

Tòa cấp sơ thẩm cũng đã yêu cầu cán bộ điều tra có liên quan tường trình về sự việc này, ông Bùi Trần Q đã xác định không có việc móc cung như bị cáo đã khai. Ngoài lời khai bị cáo không có chứng cứ nào khác để chứng minh đã bị móc cung nên không có cơ sở để xem xét.

[2.3] Từ những phân tích trên đủ cơ sở kết luận bị cáo là người đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người bị hại Trương Võ Ái T4, tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp đã được định giá là 7.000.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân; gây tâm lý hoang mang trong cộng đồng dân cư, tác động xấu đến trật tự an ninh xã hội. Quá trình điều tra, bị cáo nhiều lần thay đổi lời khai, khi thì thừa nhận hành vi phạm tội, khi thì không nên Tòa cấp sơ thẩm không xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Trước khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người bị hại Trương Võ Ái T4, bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn quận N và đã bị Tòa án nhân dân quận N đưa ra xét xử về tội trộm cắp tài sản thể hiện qua Bản án số 31/2020/HS-ST ngày 03/3/2020 (bản án đã phát sinh hiệu lực pháp luật), nên với lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm khi lượng hình không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự này là có thiếu sót. Mức án 01 năm 03 tháng tù đã tuyên là tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ y Bản án sơ thẩm như đề nghị của Kiểm sát viên.

[4] Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

[5] Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thiện T; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 32/2020/HS-ST ngày 25/6/2020 của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ (có bổ sung điều luật áp dụng).

Áp dụng: điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55, khoản 1 Điều 56, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thiện T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thiện T 01 năm 03 tháng (một năm, ba tháng) tù.

Tổng hợp hình phạt với bản án hình sự sơ thẩm số 31/2020/HS-ST ngày 03/3/2020 của Toà án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ, bị cáo phải chấp hành chung cho hai bản án là 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 01/11/2019.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND cấp cao tại TP. HCM;
- Viện kiểm sát ND TP. Cần Thơ;
- Sở tư pháp TP. Cần Thơ;
- Công an TP. Cần Thơ;
- Cơ quan tổ tụng quận B;
- Bị cáo và những người TGT;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Huỳnh Thị Bích Vân